

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch xây dựng cơ bản đến
ngày 15 tháng 10 năm 2019 trên địa bàn huyện Kiên Hải**

Căn cứ Quyết định số 2911/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2019 (đợt 1) nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2019 (đợt 2) nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 2169/NQ-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 một số danh mục công trình trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải báo cáo tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản đến ngày 15 tháng 10 năm 2019 trên địa bàn huyện Kiên Hải cụ thể như sau:

I. Thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản đến ngày 15 tháng 10 năm 2019:

Năm 2019 kế hoạch vốn đầu tư Xây dựng cơ bản huyện quản lý là 58,200 tỷ đồng gồm các công trình được Ủy ban nhân dân tỉnh giao là 26 công trình từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, vốn xổ số kiến thiết, vốn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, vốn xây nhà tình nghĩa cho người có công với cách mạng và vốn 60% ngân sách huyện. Giá trị khối lượng hoàn thành đến ngày 15 tháng 10 năm 2019 là 15,448 tỷ đồng đạt 26,54% so với kế hoạch vốn, cấp phát là 25,193 tỷ đồng đạt 43,29% so với kế hoạch vốn. Trong đó:

1. Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương: Kế hoạch vốn là 29,150 tỷ đồng gồm 02 công trình chuyển tiếp và 05 công trình bố trí mới. Giá trị khối lượng hoàn thành là 6,927 tỷ đồng đạt 23,67% so với kế hoạch vốn, cấp phát là 9,853 tỷ đồng đạt 33,80% so với kế hoạch vốn.

2. Nguồn vốn xổ số kiến thiết: Kế hoạch vốn là 25,990 tỷ đồng gồm 04 công trình chuyển tiếp và 05 công trình bố trí mới. Giá trị khối lượng hoàn thành là 6,559 tỷ đồng đạt 25,24% so với kế hoạch vốn, cấp phát là 13,599 tỷ đồng đạt 52,32% so với kế hoạch vốn.

3. Nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn là 2,260 tỷ đồng gồm 07 công trình bố trí mới. Giá trị khối lượng hoàn thành là 1,512 tỷ đồng đạt 66,90% so với kế hoạch vốn, cấp phát là 1,426 tỷ đồng đạt 63,10% so với kế hoạch vốn.

4. Nguồn vốn xây nhà tình nghĩa cho người có công với cách mạng: Kế hoạch vốn là 200 triệu đồng bố trí xây mới nhà tình nghĩa cho xã An Sơn và xã Hòn Tre. Giá trị khối lượng hoàn thành là 150 triệu đồng đạt 75,00% so với kế hoạch vốn, cấp phát là 50 triệu đồng đạt 25,00% so với kế hoạch vốn.

5. Nguồn vốn 60% thu tiền sử dụng đất (ngân sách huyện): Kế hoạch vốn là 300 triệu đồng gồm 01 công trình bố trí mới. Giá trị khối lượng hoàn thành là 300 triệu đồng đạt 50% so với kế hoạch vốn, cấp phát là 265 triệu đồng đạt 44,17% so với kế hoạch vốn.

II. NHẬN XÉT - ĐÁNH GIÁ:

1. Thuận lợi:

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch vốn XDCB năm 2019 trong điều kiện còn nhiều khó khăn, nhưng nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo ngành Tài chính, BQLDA, các chủ đầu tư và các ngành có liên quan luôn bám vào kế hoạch vốn được giao để tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch, đẩy nhanh tiến độ theo kế hoạch vốn đã được tỉnh phê duyệt, công tác thẩm định, thẩm tra được các ngành có liên quan thực hiện đúng theo quy trình quy định của Nhà nước. Nhìn chung công tác quản lý và thực hiện kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản luôn được thuận lợi và đạt theo kế hoạch đã đề ra.

2. Khó khăn:

Tuy nhiên công tác xây dựng cơ bản đã được tập trung chỉ đạo ngay từ đầu năm, nhưng tiến độ thực hiện một số dự án còn chậm, do địa hình đồi núi ảnh hưởng đến công tác san lấp mặt bằng, và thời tiết mưa bão kéo dài nên việc vận chuyển vật tư gặp nhiều khó khăn, ngoài ra còn một số công trình do vướng mặt bằng như trung tâm hành chính xã Lại Sơn và trung tâm văn hóa - thể thao xã An Sơn, đường GTNT xã Lại Sơn đang điều chỉnh danh mục, dẫn đến làm chậm thời gian triển khai dự án.

III. MỘT SỐ CHỦ TRƯỞNG BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:

1. Triển khai vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt theo kế hoạch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân huyện giao.

2. Các ngành và các chủ đầu tư được giao vốn XDCB tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện, bố trí danh mục có đầy đủ thủ tục đầu tư, đúng chế độ quy định, đầu tư dứt điểm để sớm đưa công trình vào sử dụng phát huy hiệu quả và đảm bảo chất lượng, không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong xây dựng cơ bản.

3. Thực hiện tốt công tác quản lý và điều hành dự án, phải chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ và tổ chức kiểm tra, giám sát, thẩm tra, thẩm định dự án, đồng thời thực hiện tốt công tác quyết toán công trình hoàn thành đúng theo quy định.

4. Tiếp tục thực hiện công tác lập, rà soát điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp tình hình, nhiệm vụ phát triển của địa phương. Định kỳ hàng tháng các ngành phối hợp xử lý các vướng mắc trong XDCB hoặc kiến nghị UBND huyện xem xét quyết định đối với những vấn đề vượt thẩm quyền của các ngành.

5. Tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác lập, thẩm định, giải ngân vốn để đẩy nhanh tiến độ đầu tư XDCB và tạo điều kiện cho nhà đầu tư triển khai các dự án.

Trên đây là báo cáo thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản đến ngày 15 tháng 10 năm 2019 trên địa bàn huyện Kiên Hải.

Nơi nhận:

- VP.UBND tỉnh; Sở Kế hoạch & ĐT
- Sở Tài chính; Sở GT
- Lưu: VT.


KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Huỳnh Thanh Bình

UBND HUYỆN KIÊN HẢI
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XDCB

(từ ngày 1/1 đến kỳ báo cáo)

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Mã dự án	Danh mục công trình	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư năm 2019	Giá trị thực hiện 15/10/2019		So sánh thực hiện với kế hoạch (%)		Ghi chú
			Số	ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Giá trị KLHT	Giá trị giải ngân	Giá trị KLHT	Giá trị giải ngân	
1	2	3	4	5	6	7	16	17	18=16/15	19=17/15	8
		Tổng số vốn huyện quản lý			88.244	58.200	15.448	25.193	26,54%	43,29%	
I		Nguồn vốn cân đối NS địa phương			41.952	29.150	6.927	9.853	23,76%	33,80%	
		Chuyển tiếp			16.750	5.450	1.011	1.390	18,55%	25,50%	
01	7612319	Khu trung tâm hành chính xã Lại Sơn	1.045	31/10/2016	10.000	1.700	-	-	0,00%	0,00%	Đang chờ Bộ Tài nguyên & MT cho phép lấy đá mặt bằng
02	7672056	Trụ Sở làm việc UBND xã An Sơn, hạng mục: Xây mới trụ sở làm việc - trang thiết bị	868	30/10/2017	6.750	3.750	1.011	1.390	26,96%	37,07%	
		Bổ trí mới			25.202	23.700	5.916	8.463	24,96%	35,71%	
01	7723540	Trụ Sở làm việc UBND xã Nam Du, hạng mục: Sửa chữa - cải tạo, mua sắm thiết bị	937	22/10/2018	1.800	1.800	1.300	1.298	72,22%	72,11%	
02	7729527	Đầu tư máy phát điện xã An Sơn và xã Nam Du, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang	959	31/10/2018	8.997	8.900	4.450	3.995	50,00%	44,89%	
03	7757872	Xây mới nhà ăn, khuôn viên, nhà khách Huyện ủy Kiên Hải	346	30/10/2018	4.405	3.000	166	1.739	5,53%	57,97%	
04	7761484	Đường Đồi Thờ giai đoạn 2, hạng mục: Xây dựng mới	946A	25/10/2018	5.000	5.000	-	-	0,00%	0,00%	Xin chuyển danh mục
05	7761486	Đường Trung tâm xã Lại Sơn (từ ấp Bãi Nhà A đến Biên Phòng và từ Lăng Ông đến tổ 6 ấp Thiên Tuế), hạng mục: Cải tạo nâng cấp	947B	25/10/2018	5.000	5.000	-	1.431	0,00%	28,62%	

Stt	Mã dự án	Danh mục công trình	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư năm 2019	Giá trị thực hiện 15/10/2019		So sánh thực hiện với kế hoạch (%)		Ghi chú
			Số	ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Giá trị KLHT	Giá trị giải ngân	Giá trị KLHT	Giá trị giải ngân	
1	2	3	4	5	6	7	16	17	18=16/15	19=17/15	8
II		Nguồn vốn xô số kiến thiết			43.248	25.990	6.559	13.599	25,24%	52,32%	
		Chuyển tiếp			23.865	11.590	3.848	4.624	33,20%	39,90%	
01	7662202	Trường TH và THCS Nam Du, hạng mục: Xây dựng mới 02 phòng học, cải tạo, sửa chữa lan can, tam cấp (điểm An Phú); Xây dựng mới 02 phòng học (điểm Hòn Mấu); Xây dựng mới 02 phòng học, nhà vệ sinh (điểm An Bình); Xây mới 02 phòng thiết bị và thư viện, 01 phòng bộ môn, 01 nhà hiệu bộ (điểm chính)	869	30/10/2017	9.585	6.085	3.097	3.841	50,90%	63,12%	
02	7662203	Trường THCS An Sơn, hạng mục: Xây dựng mới 05 phòng học, 01 thư viện và 01 nhà hiệu bộ + Xây dựng mới sân nền + xây dựng mới bể nước ngầm + trang bị mới thiết bị 09 phòng học	862a	27/10/2017	8.280	4.729	580	630	12,26%	13,32%	
03	7612577	Trạm Y tế xã An Sơn, hạng mục: Sửa chữa cải tạo khu làm việc hiện trạng + xây dựng mới 03 phòng làm việc, khám chữa bệnh + trang thiết bị; xây dựng mới bể xử lý nước; xây dựng mới nhà đốt rác	1.046	31/10/2016	4.000	176	71	71	40,34%	40,34%	
04	7672523	Trung tâm văn hóa thể thao xã An Sơn	346	31/10/2017	2.000	600	100	82	16,67%	13,67%	Chờ điều chỉnh Giấy chứng nhận QSDĐ
		Bổ trí mới			19.383	14.400	2.711	8.975	18,83%	62,33%	
01	7723538	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn, hạng mục: Xây dựng mới 03 phòng học, 01 thư viện, 01 nhà hiệu bộ, 01 nhà vệ sinh + mua sắm thiết bị	955	31/10/2018	3.960	2.000	713	1.569	35,65%	78,45%	

Stt	Mã dự án	Danh mục công trình	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư năm 2019	Giá trị thực hiện 15/10/2019		So sánh thực hiện với kế hoạch (%)		Ghi chú
			Số	ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Giá trị KLHT	Giá trị giải ngân	Giá trị KLHT	Giá trị giải ngân	
1	2	3	4	5	6	7	16	17	18=16/15	19=17/15	8
02	7723537	Trường Mầm non Sao Mai, hạng mục: Xây dựng mới 02 phòng học bộ môn, 01 nhà hiệu bộ + mua sắm thiết bị	956	31/10/2018	2.430	2.000	620	1.415	31,00%	70,75%	
03	7713092	Trạm Y tế xã Hòn Tre, hạng mục: xây dựng khu hành chính tại ấp II; Xây dựng khu y tế dự phòng tại ấp II	871	31/10/2017	6.000	3.500	247	2.669	7,06%	76,26%	
04	7723539	Trung tâm văn hóa thể thao xã Nam Du, hạng mục: Xây dựng mới hàng rào, sân nền, rãnh thoát	954	30/10/2018	2.000	2.000	131	921	6,55%	46,05%	
05	7746025	Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và nâng cấp đường trung tâm hành chính xã Hòn Tre	956a	31/10/2018	4.993	4.900	1.000	2.401	20,41%	49,00%	
III		Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới			2.257	2.260	1.512	1.426	66,90%	63,10%	
01	7760437	Nghĩa trang nhân dân xã Hòn Tre, hạng mục: Xây dựng hàng rào, nhà vệ sinh	957	31/10/2018	295	295	148	122	50,00%	41,36%	
02	7760440	Nâng cấp sửa chữa nhà văn hóa ấp 1, ấp 2, ấp 3, xã Hòn Tre, hạng mục: Cải tạo - sửa chữa - mua sắm thiết bị	955	31/10/2018	300	300	250	245	83,33%	81,67%	
03	7760439	Nâng cấp, sửa chữa chợ xã Hòn Tre, hạng mục: Xây dựng sân nền, hàng rào và rãnh thoát nước	958	31/10/2018	299	300	250	223	83,33%	74,33%	
04	7760438	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Hòn Tre, hạng mục: Cải tạo sân khấu ngoài trời	959	31/10/2018	300	300	250	223	83,33%	74,33%	
05	7760441	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Hòn Tre, hạng mục: Diễm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi	954	31/10/2018	398	400	300	309	75,00%	77,25%	
06	7764233	Nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt tại ấp 1 xã Hòn Tre, hạng mục: Tuyến ống cấp nước	952	30/10/2018	200	200	82	82	41,00%	41,00%	

Stt	Mã dự án	Danh mục công trình	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư năm 2019	Giá trị thực hiện 15/10/2019		So sánh thực hiện với kế hoạch (%)		Ghi chú
			Số	ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Giá trị KLHT	Giá trị giải ngân	Giá trị KLHT	Giá trị giải ngân	
1	2	3	4	5	6	7	16	17	18=16/15	19=17/15	8
07	7761485	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Lại Sơn, hạng mục: Diêm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi	956	31/10/2018	465	465	233	222	50,00%	47,74%	
IV		Nguồn xây nhà tình nghĩa cho người có công với cách mạng			200	200	150	50	75,00%	25,00%	
01		Xã Hòn Tre			100	100	100	50	100,00%	50,00%	
02		Xã An Sơn			100	100	50	-	50,00%	0,00%	
V		Nguồn 60% thu tiền sử dụng đất (NS huyện)			587	600	300	265	50,00%	44,17%	
01	7762828	Đầu tư xây dựng đường GTNT ấp Bãi Ngự xã An Sơn (giai đoạn 2), hạng mục: Xây dựng hệ thống thoát nước	951	30/10/2018	587	600	300	265	50,00%	44,17%	

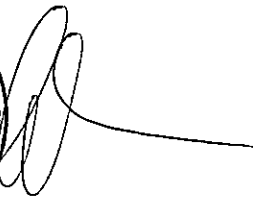
Kiên Hải, ngày 15 tháng 10 năm 2019

XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC

Kiểm soát chi

Giám đốc





Nguyễn Duy Thanh

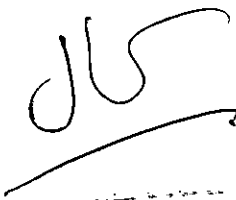
Hồng Hoàng Bảo

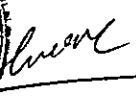
Kiên Hải, ngày 15 tháng 10 năm 2019

PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

Quản lý XDCB

Trưởng phòng





Ngô Hoàng Khương

Nguyễn Văn Thường